TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **20**/2018/DSST
Ngày: 17-8-2018
V/v Tranh chấp kiện đòi tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Bùi Quang Phú.
2. Bà Ngô Thị Thùy Trang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Anh Hùng - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 125/2017/TLST-DSST ngày 11 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXX-ST ngày 16 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2018/QĐHPT-ST ngày 31/7/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng NNVPTNTVN**

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trịnh Ngọc K** – Chủ tịch hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Đinh Lệnh Q** – Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Lộc Ninh.

Nơi làm việc: Số 264 Quốc lộ 13, Khu phố Ninh Thịnh, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đinh Lệnh Q: Ông **Nguyễn Hữu H** – Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh Ngân hàng NNVPTNTVN - Chi nhánh Lộc Ninh

Nơi làm việc: Số 264 Quốc lộ 13, Khu phố Ninh Thịnh, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

2. Bị đơn: Ông **Hoàng Duy U**̛, sinh năm: 1976

Nơi cư trú cuối cùng: Ấp 5A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 6 năm 2017, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền – ông Nguyễn Hữu H trình bày:

Vào ngày 08/8/2001, Ngân hàng NNVPTNTVN (gọi tắt là Ngân hàng) – Chi nhánh huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước cho ông Hoàng Duy Ư vay theo hợp đồng tín dụng số 5604LAV200802330 với số tiền 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng), thời hạn vay là 24 tháng, thời hạn trả là vào ngày 08/8/2003, lãi suất cho vay 12,6%/năm, lãi suất quá hạn là 18,9%/năm, mục đích vay là để trồng và chăm sóc tiêu. Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ giữa Ngân hàng và ông Hoàng Duy Ư đã ký kết hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 099762330 ngày 07/8/2001, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 3860m2, thuộc thửa số 148b, tờ bản đồ số 02, tọa lạc Ấp 5A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đã được Ủy ban nhân dân huyện Lộc Ninh cấp giấy chứng nhận số 179/QSDĐ/804/QĐ-UB ngày 24/8/1999 mang tên hộ ông Hoàng Duy Ư và tài sản gắn liền với đất (750 nọc tiêu). Đến hạn thanh toán nợ gốc và lãi, ông Ư chưa trả được số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng. Vì vậy, nay Ngân hàng khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc ông Hoàng Duy Ư trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng). Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền đã rút toàn bộ yêu cầu trả lãi suất đối với ông Ư

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh vào ngày 31/10/2017 tại Công an xã Lộc Tấn và được Công an xã Lộc Tấn cung cấp thông tin như sau: *" Ông Hoàng Duy Ư, sinh năm 1976 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Ấp 5A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, ông Ư đã bỏ địa phương đi từ năm 2007. Khi đi ông Ư không khai báo tạm vắng hay chuyển hộ khẩu nên không biết ông Ư đi đâu, làm gì và cũng không xác định được thời gian ông Ư trở về".* Vì vậy, Tòa án đã tiến hành thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo yêu cầu của nguyên đơn, đồng thời Tòa án tiến hành niêm yết các Văn bản tố tụng của Tòa án.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa kể từ ngày thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của bị đơn là không đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Áp dụng điểm b khoản 2 điều 227, Điều 228, Điều 147, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 263, 264, 467, 468, 469, 471 và 472 Bộ luật dân sự năm 1995; Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 688, Điều 155 Bộ luật dân sự năm 2015 ; Áp dụng các Điều 49,50 và 51 Luật các tổ chức tín dụng năm 1997. Đề nghị:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NNVPTNTVN.

Buộc ông Hoàng Duy Ư trả cho Ngân hàng NNVPTNTVN 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng)

2/ Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của Ngân hàng NNVPTNTVN về việc yêu cầu ông Hoàng Duy Ư trả số tiền lãi suất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã tống đạt các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, bị đơn – ông Hoàng Duy Ư vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ án không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Giữa Ngân hàng Ngân hàng NNVPTNTVN và ông Hoàng Duy Ư có thực hiện quan hệ cho vay tiền thông qua hợp đồng tín dụng. Ngân hàng cho rằng ông Ư đã vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện ông Ư tại Tòa án. Tuy nhiên, do thời hiệu khởi kiện tranh chấp hợp đồng đã hết nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật giữa Ngân hàng và ông Ư là tranh chấp "Kiện đòi lại tài sản" theo quy định tại khoản 14 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự

[2] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Quan hệ pháp luật giữa Ngân hàng và ông Ư thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 14 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. ông Ư có nơi cư trú cuối cùng tại huyện Lộc Ninh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự

[3] Xét yêu cầu của Ngân hàng NNVPTNTVN:

- Đối với yêu cầu trả tiền gốc: Căn cứ hợp đồng số 5604LAV200802330 ngày 08/8/2001 được ký kết giữa Ngân hàng với ông Hoàng Duy Ư; Căn cứ hợp đồng thế chấp số 099762330 đã được Phó Chủ tịch UBND xã Lộc Tấn Chứng thực vào ngày 07/8/2001; Giấy cam kết về quyền sở hữu tài sản có xác nhận của UBND xã Lộc Tấn cùng lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa xác định: Vào ngày 08/8/2001, Ngân hàng NNVPTNTVN (gọi tắt là Ngân hàng) cho ông Hoàng Duy Ư vay với số tiền 18.000.000 đồng, thời hạn vay là 24 tháng, thời hạn trả là vào ngày 08/8/2003, lãi suất cho vay 12,6%/năm, lãi suất quá hạn là 18.9%/năm, mục đích vay là để trồng và chăm sóc tiêu. Tuy nhiên, đến hạn trả nợ gốc và lãi, ông Ư vẫn chưa trả cho Ngân hàng khoản tiền nào. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Hoàng Duy Ư trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) đồng là có căn cứ. Vì vậy, cần buộc ông Ư trả cho Ngân hàng số tiền 18.000.000 đồng.

- Đối với yêu cầu trả lãi suất: Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền đã rút toàn bộ yêu cầu trả lãi suất. Xét thấy, việc rút yêu cầu là hoàn toàn tự nguyện. Căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, cần đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của Ngân hàng về việc yêu cầu ông Hoàng Duy Ư trả tiền lãi suất.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng Duy Ư chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận là 900.000 đồng

Ngân hàng NNVPTNTVN không phải chịu án phí. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho Ngân hàng NNVPTNTVN số tiền 1.871.831 đồng theo biên lai thu tiền số 0014896 ngày 11/10/2017

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 227; Điều 228; Điều 147, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Áp dụng các Điều 263, 264, 467, 468, 469, 471 và 472 Bộ luật dân sự năm 1995;
- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 688, Điều 155 Bộ luật dân sự năm 2015
- Áp dụng các Điều 49, 50 và 51 Luật các tổ chức tín dụng năm 1997
- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NNVPTNTVN.

Buộc ông Hoàng Duy Ư trả cho Ngân hàng NNVPTNTVN 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng)

2/ Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của Ngân hàng NNVPTNTVN về việc yêu cầu ông Hoàng Duy Ư trả tiền lãi suất.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng Duy Ư chịu 900.000 đồng (Chín trăm ngàn đồng). Ngân hàng NNVPTNTVN không phải chịu án phí. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho Ngân hàng NNVPTNTVN số tiền 1.871.831 đồng (Một triệu tám trăm bảy mươi mốt ngàn tám trăm ba mươi mốt đồng) theo biên lai thu tiền số 0014896 ngày 11/10/2017

4/ Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử, (từ ngày 18/8/2018) bên có nghĩa vụ thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên có nghĩa vụ thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự"

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- THADS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quang Minh